TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI - TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 3 - 2018
V/v tranh chấp " ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Trung Trực.
2. Bà Nguyễn Kim Kết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trạng là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 529/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017, về tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Dương Thanh Nh, sinh năm 1985 (có mặt)
   Nơi cư trú: Ấp T Th B, xã A Tr A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu.
2. Bị đơn: Chị Lê Thị Hồng Y, sinh năm 1985 (vắng mặt không lý do)
   Nơi cư trú: Ấp Tr C, xã T Tru, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa sơ thẩm anh Dương Thanh Nh trình bày:

Về hôn nhân: Anh Nh và chị Y kết hôn vào ngày 08/5/2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TTr, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Anh chị đã ly thân hơn 03 năm nay. Nguyên nhân là do chị Y mượn nợ người khác nhiều lần, chị Y tự ý bỏ nhà đi. Anh Nh yêu cầu được ly hôn với chị Y.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Dương Thanh B, sinh ngày 29/10/2010. Khi ly hôn anh Nh xin nuôi con, cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh Nh xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Lê Thị Hồng Y: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Y theo quy định pháp luật nhưng chị Y vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Y đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị Y vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Y.

[2] Về hôn nhân: Anh Nh và chị Y kết hôn vào ngày 08/5/2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T Tr, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Anh chị đã ly thân hơn 03 năm nay. Nguyên nhân là do chị Y mượn nợ người khác nhiều lần, chị Y tự ý bỏ nhà đi. Anh Nh yêu cầu được ly hôn với chị Y.

Hội đồng xét xử xét thấy: Về nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được, mặt khác do anh chị đã ly thân thời gian khá lâu và tại phiên tòa anh Nh xác định không còn tình cảm gì với chị Y. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nh, cho anh Nhàn được ly hôn với chị Y.

[3] Về con chung: Có 01 người con chung tên Dương Thanh B, sinh ngày 29/10/2010. Khi ly hôn anh Nh xin nuôi con, cấp dưỡng không đặt ra. Hội đồng xét xử xét thấy: từ ngày anh chị ly thân cháu B do anh Nh nuôi dưỡng, cháu B vẫn phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Mặt khác, tại biên bản ghi nguyện vọng của cháu B ngày 09/02/2018 thể hiện nguyện vọng của cháu là được sống với anh Nh. Do đó cần giao cháu B cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con do anh Nh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh Nh xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 53; Điều 56, Điều 81; Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Dương Thanh Nh. Cho anh Dương Thanh Nh được ly hôn với anh Lê Thị Hồng Y.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Thanh B, sinh ngày 29/10/2010 cho anh Nh tiếp tục trông nôm, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

Chị Lê Thị Hồng Y không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trơ

3. Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại: Anh Nh xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nh phải chịu 300.000 đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2017 anh Nh đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009519 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Anh Dương Thanh Nh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lê Thị Hồng Y có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.